

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HÒN ĐẤT
TỈNH KIÊN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **51/2025/DS-ST**.

Ngày: 20/6/2025

V/v “*Tranh chấp hợp đồng tín dụng*”

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÒN ĐẤT, TỈNH KIÊN GIANG**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm, gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Đặng Thanh Sang**

Các Hội thẩm nhân dân: Ông **Nguyễn Văn Đoạt**

Bà **Đinh Thị Phương Lan**

Thư ký phiên tòa: Bà **Nguyễn Ngọc Diệp** - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hòn Đất, tỉnh Kiên Giang.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòn Đất, tỉnh Kiên Giang: Không.

Trong ngày 20 tháng 6 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hòn Đất, tỉnh Kiên Giang xét xử công khai vụ án dân sự thụ lý số 27/2025/TLST - DS ngày 24 tháng 02 năm 2025 về việc “*Tranh chấp hợp đồng tín dụng*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 41/2025/QĐXXST- DS ngày 05 tháng 5 năm 2025 và Quyết định hoãn phiên tòa số 41/2025/QĐST-DS ngày 23/5/2025 giữa các đương sự:

*** Nguyên đơn:** Ngân hàng **TMCP K**.

Trụ sở: 40-42-44, Phạm Hồng Thái, phường V, thành phố R, tỉnh K.

Người đại diện theo uỷ quyền theo uỷ quyền của nguyên đơn: Ông **Phan Vũ Trường S**, sinh năm 1982 (Có mặt).

Địa chỉ: 40-42-44, Phạm Hồng Thái, phường V, thành phố R, tỉnh K theo Quyết định về việc uỷ quyền thực hiện các công việc liên quan đến công tác xử lý nợ số 3102/QĐ-NHKL ngày 12/11/2024.

*** Bị đơn:** Ông **Huỳnh Hữu H**, sinh năm 1995 (Vắng mặt).

Địa chỉ: 1623, ấp H, xã M, huyện H, tỉnh K.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

1. Theo đơn khởi kiện, trong quá trình giải quyết vụ án người đại diện theo uỷ quyền của nguyên đơn Ngân hàng TMCP K là ông Phan Vũ Trường S trình bày:

Ông Huỳnh Hữu H có đề xuất vay vốn tại Ngân hàng TMCP K - CN Rạch Giá (gọi tắt là “Ngân hàng”) số tiền là 20.000.000 đồng, theo Giấy đăng ký phát hành kiêm hợp đồng sử dụng thẻ tín dụng quốc tế Kienlongbank số: 0047/19/TC/1000-0594 ngày 11/03/2019 với nội dung như sau:

- Hạn mức thẻ: 20.000.000 đồng
- Loại thẻ: JCB CREDIT CLASSIC - KHONG TSBD
- Số tài khoản thẻ của ông Huỳnh Hữu H: 000000000000000030965
- Lãi suất vay: Theo mức lãi suất cho vay của Ngân hàng trong từng thời kỳ.
- Thời hạn vay: 36 tháng.
- Phương thức trả nợ: Theo quy định của Ngân hàng về sản phẩm Thẻ tín dụng quốc tế.
- Điều kiện áp dụng: Theo quy định của Ngân hàng về sản phẩm Thẻ tín dụng quốc tế.

Trong quá trình sử dụng dịch vụ ông Huỳnh Hữu H đã sử dụng tài khoản thẻ số: 000000000000000030965 mà ngân hàng đã cấp cho ông H để rút số tiền gốc là 17.269.775 đồng.

Sau khi rút số tiền trên cho đến khi quá hạn thẻ ông Huỳnh Hữu H không trả tiền gốc, lãi và phí cho Ngân hàng theo thoả thuận của hợp đồng. Ngân hàng đã nhiều lần thông báo, nhắc nhở và khách hàng cũng đã cam kết nhưng không thực hiện đúng cam kết. Tạm tính đến ngày 14/10/2024, ông Huỳnh Hữu H còn nợ Ngân hàng số tiền cụ thể là: nợ gốc 17.269.775 đồng; lãi phát sinh còn lại 9.132.534 đồng, phí phát sinh còn lại 10.525.470 đồng. Tổng cộng cả gốc, lãi và phí là 36.927.779 đồng. Do đó, Ngân hàng TMCP K khởi kiện yêu cầu ông Huỳnh Hữu H trả lại cho Ngân hàng tổng số tiền 36.927.779 đồng và tiền lãi phát sinh từ ngày 14/11/2024 cho đến ngày thanh toán dứt nợ. Sau khi Quyết định Bản án có hiệu lực pháp luật mà ông H không thực hiện nghĩa vụ trả nợ hoặc trả không đủ số nợ thì Ngân hàng có quyền yêu cầu Cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền thi hành án buộc ông H trả hết toàn bộ số tiền nợ Ngân hàng bao gồm gốc, lãi, phí phát sinh theo thoả thuận tại Giấy đăng ký phát hành kiêm hợp đồng sử dụng thẻ tín dụng đã ký trên.

*** Ý kiến trình bày của bị đơn ông Huỳnh Hữu H:** Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng cho bị đơn ông Huỳnh Hữu H nhưng ông H không có ý kiến đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn và không có mặt tại phiên tòa.

Tại phiên tòa:

*** Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn Ngân hàng TMCP K là ông Phan Vũ Trường S có ý kiến:** Ông Sơn yêu cầu ông Huỳnh Hữu H phải có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng TMCP K tổng số tiền vay còn nợ tạm tính đến ngày 20/6/2025 là 46.787.057 đồng, trong đó tiền gốc là 17.269.775 đồng, tiền lãi là 12.351.812 đồng, tiền phí 17.165.470 đồng và yêu cầu tính lãi, phí phát sinh theo hợp đồng đã ký trên từ ngày 21/6/2025 cho đến khi ông Huỳnh Hữu H thanh toán hết nợ. Ngoài ra, ông S không trình bày hay yêu cầu gì thêm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Về quan hệ pháp luật: Căn cứ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Ngân hàng TMCP K về việc yêu cầu bị đơn ông Huỳnh Hữu H phải thanh toán nợ cho Ngân hàng theo Giấy đăng ký phát hành kèm hợp đồng sử dụng thẻ tín dụng quốc tên Kienlongbank nên quan hệ tranh chấp của vụ kiện được xác định đây tranh chấp hợp đồng tín dụng theo quy định tại khoản 3 Điều 26 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

Do bị đơn ông Huỳnh Hữu H có địa chỉ cư trú tại ấp Hiệp Lợi, xã Mỹ Hiệp Sơn, huyện Hòn Đất, tỉnh Kiên Giang nên căn cứ điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Hòn Đất, tỉnh Kiên Giang.

[2]. Về thủ tục tố tụng: Ông Huỳnh Hữu H đã được triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn theo quy định tại khoản 2 Điều 227, 228 Bộ Luật tố tụng dân sự.

[3]. Về nội dung:

Qua lời khai và các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án Hội đồng xét xử có cơ sở xác định như sau:

Vào ngày 11/3/2019 ông Huỳnh Hữu H được Ngân hàng TMCP K – Chi nhánh Rạch Giá cấp hạn mức thẻ tín dụng với số tiền 20.000.000 đồng theo Giấy đăng ký phát hành kèm hợp đồng sử dụng thẻ tín dụng quốc tế Kienlongbank, lãi suất vay theo mức lãi suất cho vay của Ngân hàng trong từng thời kỳ vay, thời hạn vay 36 tháng, phương thức trả nợ theo quy định của Ngân hàng về sản phẩm thẻ tín

dụng quốc tế. Đồng thời, Ngân hàng cung cấp cho ông Huỳnh Hữu H 01 tài khoản thẻ số: 000000000000000030965 có thể rút số tiền theo hạn mức đã cấp trên.

Trong quá trình thực hiện hợp đồng vay ông H đã sử dụng tài khoản thẻ số: 000000000000000030965 mà ngân hàng đã cấp cho ông H để rút số tiền gốc là 17.269.775 đồng. Sau khi rút tiền tiêu xài ông H không trả tiền gốc, tiền lãi và phí cho ngân hàng. Mặc dù Ngân hàng đã nhiều lần thông báo nhắc nhở và ông H cũng cam kết trả nợ nhưng vẫn không thực hiện. Tại phiên tòa phía ngân hàng yêu cầu Huỳnh Hữu H phải trả cho Ngân hàng tổng số tiền vay tạm tính đến ngày 20/6/2025 là 46.787.057 đồng (trong đó tiền gốc là 17.269.775 đồng, tiền lãi là 12.351.812 đồng, tiền phí 17.165.470 đồng) và yêu cầu tính lãi, phí phát sinh theo hợp đồng ông H đã ký với Ngân hàng nêu trên từ ngày 21/6/2025 cho đến khi ông Huỳnh Hữu H thanh toán hết nợ cho Ngân hàng.

Xét yêu cầu của Ngân hàng yêu cầu ông Huỳnh Hữu H phải thanh toán cho Ngân hàng số tiền vay còn nợ trên là có cơ sở chấp nhận. Bởi lẽ; Ngân hàng có cung cấp cho Tòa án Giấy đăng ký phát hành kiêm hợp đồng sử dụng thẻ tín dụng quốc tế Kienlongbank cấp hạn mức tín dụng cho ông Huỳnh Hữu H số tiền 20.000.000 đồng và báo cáo tính lãi chi tiết thẻ ngày 20/6/2025 thể hiện nội dung ông Huỳnh Hữu H còn nợ ngân hàng tổng số tiền gốc, lãi và phí là 46.787.057 đồng. Hơn nữa, trong quá trình giải quyết vụ án Tòa án đã tổng đạt đầy đủ các văn bản tố tụng thể hiện nội dung Ngân hàng khởi kiện đòi nợ ông Huỳnh Hữu H. Tuy nhiên, ông H cũng không phản đối yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng.

Từ những nhận định trên, nhận thấy yêu cầu của nguyên đơn, là có căn cứ để Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4]. Về án phí: Căn cứ Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015. Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

- Buộc bị đơn ông Huỳnh Hữu H phải chịu án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch.

- Nguyên đơn Ngân hàng TMCP K không phải chịu án phí.

Trong thảo luận và nghị án, HĐXX thống nhất chấp nhận ý kiến chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các điều 26, 35, 39, 91, 92, 147, 227, 228, 235, 273 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Áp dụng Điều 463, 466 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

Áp dụng Điều 91, Điều 95 của Luật các tổ chức tín dụng năm 2010.

Áp dụng điểm b khoản 4 Điều 13 Thông tư số 39/TT-NHNN ngày 30/12/2016.

Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Ngân hàng TMCP K về việc tranh chấp hợp đồng tín dụng với bị đơn ông Huỳnh Hữu H.

2. Buộc ông Huỳnh Hữu H phải thanh toán cho Ngân hàng TMCP K số tiền nợ vay của Giấy đăng ký phát hành kiêm hợp đồng sử dụng thẻ tín dụng quốc tế Kienlongbank tính đến ngày 20/6/2025 là 46.787.057 đồng (trong đó tiền gốc là 17.269.775 đồng, tiền lãi là 12.351.812 đồng, tiền phí 17.165.470 đồng).

3. Buộc ông Huỳnh Hữu H phải tiếp tục trả lãi, phí phát sinh cho Ngân hàng theo mức lãi suất do các bên thỏa thuận tại hợp đồng tín dụng trên. Thời điểm trả lãi tiếp từ ngày 21/6/2025 đến khi ông H trả nợ hết cho Ngân hàng.

4. Về án phí: Ông Huỳnh Hữu H phải chịu án phí dân sự có giá ngạch là 2.339.352 đồng (*hai triệu ba trăm ba mươi chín nghìn ba trăm năm mươi hai đồng*).

- Nguyên đơn Ngân hàng TMCP K không phải chịu án phí, hoàn trả cho Ngân hàng số tiền tạm ứng án phí là 925.000 đồng (*chín trăm hai mươi lăm nghìn đồng*) mà Ngân hàng đã nộp theo biên lai thu tiền số 0009934 ngày 12 tháng 02 năm 2025 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Hòn Đất, tỉnh Kiên Giang.

5. Về quyền kháng cáo: Các đương sự có mặt được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm là 15 ngày tính từ ngày nhận bản án hoặc niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi

hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Kiên Giang;
- VKS nhân dân huyện Hòn Đất;
- THA huyện Hòn Đất;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ./.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Đặng Thanh Sang

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân

sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Hội Thẩm nhân dân

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Văn Đoạt Nguyễn Tấn Lập

Đặng Thanh Sang